

Bản án số: 96/2020/HSST

Ngày: 28 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Ngô Xuân Thanh

Ông Trần Ngọc Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2020/QĐXXST-HS ngày 16/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Già Nềnh S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/6/1983 tại huyện K, tỉnh nghệ An; Nơi cư trú: Bản H, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Con ông: Già Chổng H (đã chết) và bà Hờ Y N (chết); Vợ: Lý Y C; Con: 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 đến nay. Có mặt

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bảo, Văn phòng Luật sư Quang Lương và Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình sinh sống tại địa phương, Già Nềnh S có quen biết một người đàn ông tên Vừ Pà C ở tỉnh X, nước CHDCND Lào. Vào tháng 02/2020,

Vừ Pà C đến nhà S chơi. Tại đây, Vừ Pà C nói với S: “*Có 20 gói hồng phiến đi bán mà chưa bán được, em có mua thì anh để rẻ cho*”. S nói: “*Không có tiền*”. Vừ Pà C nói: “*Anh để lại cho mà bán, khi nào bán được thì đưa tiền cho anh*”. S hỏi: “*Bán bao nhiêu?*”. Vừ Pà C nói: “*Mỗi gói một triệu đồng, còn em bán lời được bao nhiêu thì em lấy*”. S đồng ý và lấy 20 gói hồng phiến cất dấu vào trong hộp đựng đồ để dưới gầm giường rồi tìm người mua ma túy.

Đến ngày 07/5/2020, người dân tộc Mông ở xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An lại gọi điện cho S hỏi: “*Có còn viên hồng không?*”. S nói: “*Còn*”. Người đàn ông dân tộc Mông nói: “*Bán cho sáu gói*”. S nói: “*Mỗi gói hai triệu đồng*”. Người đàn ông dân tộc Mông đồng ý. S hỏi: “*Giao ở đâu?*”. Người đàn ông dân tộc Mông nói: “*Giao ở khu vực bản H, xã H vào khoảng 14 đến 15 giờ gì đó*” thì S đồng ý. Một lúc sau, có một người đàn ông gọi điện cho S giới thiệu là người dân tộc Thái ở Thị trấn M, huyện K hỏi: “*Có viên hồng bán không?*”. S nói: “*Có*”. Người đàn ông dân tộc Thái nói: “*Bán cho bốn gói*”. S nói: “*Mỗi gói hai triệu đồng*”. Người đàn ông dân tộc Thái đồng ý và hẹn S giao ma túy vào khoảng 16 đến 17 giờ cùng ngày tại khu vực đường đi qua xã H, huyện K.

Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2020, S lấy ra 10 gói hồng phiến cất dấu vào túi quần rồi lấy xe máy chở con đi học. Khi đi được một đoạn thì xe bị hỏng nên S dắt vào cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Lê Văn H, trú tại bản N, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An để sửa xe. Sau đó, S mượn của anh Hùng chiếc xe máy YAMAHA, SIRIUS, BKS: 37N2 - 8480 để chở con đi học. Tiếp đó, S đi đến khu vực bản H, xã H, huyện K để bán ma túy cho người đàn ông dân tộc Mông ở xã T và người đàn ông dân tộc Thái ở thị trấn M thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng N, thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Già Nềnh S 10 gói trong đó chứa các viên nén màu hồng (nghi ma túy dạng hồng phiến).

Cùng ngày, Đoàn Biên phòng Ni thuộc BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An khám xét khẩn cấp nơi ở của Già Nềnh S, phát hiện và thu giữ trong buồng ngủ của S 10 gói trong đó chứa các viên nén màu hồng (nghi ma túy dạng hồng phiến).

Ngày 08/5/2020. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đó tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 627/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Hai mươi mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1 đến M20) thu giữ của Già Nềnh S gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Già Nềnh S có tổng khối lượng là 397,46 gam (Ba trăm chín mươi bảy phẩy bốn mươi sáu gam)*”.

Ngoài số ma túy, Đoàn Biên phòng Na Loi còn thu giữ chiếc xe máy YAMAHA, SIRIUS BKS: 37N2 – 8480 và 01 chiếc điện thoại di động.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã trả xe máy YAMAHA, SIRIUS, BKS: 37N2 – 8480 cho anh Lê Văn H, do anh Hùng không biết việc S mượn xe đi bán ma túy.

Bản cáo trạng số 120/CT/VKS – P1 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Già Nềnh S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị Xử phạt bị cáo Già Nềnh S 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Già Nềnh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo Già Nềnh S phát biểu: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không tranh luận về phần tội danh. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Luật sư, không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Già Nềnh S khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào tháng 02/2020, Vũ Pà C đến nhà Già Nềnh S, đưa cho S 20 gói hồng phiến để S đi bán khi nào có tiền thì trả sau. Trưa ngày 07/5/2020, có người dân tộc Mông ở xã , huyện K gọi điện cho S hỏi mua 06 (sáu) gói hồng phiến với giá 12.000.000 đồng, hẹn giao ở khu vực bản H, xã H. Sau đó, có một người đàn ông dân tộc Thái gọi điện cho S hỏi mua 04 (bốn) gói hồng phiến với giá 8.000.000 đồng, hẹn giao ma túy vào khoảng 16 giờ tại khu vực đường đi qua xã H, huyện K.

Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2020, Già Nềnh S lấy ra 10 gói ma túy có tổng khối lượng 191,42 gam Methamphetamine, rồi điều khiển xe máy YAMAHA, SIRIUS BKS: 37N2 - 8480 đi đến khu vực bản H, xã H, huyện K để bán cho người đàn ông dân tộc Mông ở xã T và người đàn ông dân tộc Thái ở thị trấn M thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng N, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Đoàn Biên phòng N còn thu

giữ tại nơi ở của Già Nền S 10 gói ma túy có tổng khối lượng 206,04 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy mà Già Nền S phải chịu trách nhiệm hình sự là 397,46 gam (Ba trăm chín mươi bảy phẩy bốn mươi sáu gam) Methamphetamine. Như vậy, bị cáo Già Nền S nhận ma túy của đối tượng tên là Vừ Pà C với mục đích đi bán nhằm thu lợi bất chính nên bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Già Nền S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, sau khi bị bắt thì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số ma túy không phải của bị cáo. Do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Già Nền S có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Vừ Pà C là người đưa ma túy cho S đi bán và người người dân tộc Mông ở T, người dân tộc Thái ở Thị trấn M, huyện K đặt mua ma túy của S, do S không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Chiếc xe máy của bị cáo dùng để đưa ma túy đi bán là của anh Lê Văn H, anh Hùng không biết việc bị cáo mượn xe đi để bán ma túy nên Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trả lại xe cho anh Hùng là đúng quy định của pháp luật, đến nay không có ai khiếu nại hay đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Già Nềnh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 25; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Già Nềnh S 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/5/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Già Nềnh S.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 361,76 gam Methamphetamine.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Già Nềnh S.

Đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Già Nềnh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Già Nềnh S được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đ, h.K;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang